TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 27/3/2018
V/v "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Tuấn Anh

Các Thẩm phán: Ông Lê Văn Thường

Bà Nguyễn Thúy Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Trí là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Xuân Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 23/2018/TLPT-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2018 về: "Xin ly hôn".

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2017/HNGĐ-ST ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện VT bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 82/2018/QĐ-PT ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Chí N1.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị N2
Đều trú tại: Thôn M6, xã VH, huyện VT, tỉnh Bình Định.

Người kháng cáo: Bà Huỳnh Thị N2 – Bị đơn.

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Đinh Chí N1 trình bày:

Ông và bà Huỳnh Thị N2 tự nguyện tìm hiểu sau đó về sống chung với nhau như vợ chồng từ tháng 4.1998 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian sống chung, bà N2 nhiều lần bỏ nhà đi theo người đàn ông khác, ông đã tha thứ bỏ qua để vợ chồng đoàn tụ nhưng Bà N2 cứ đi đi về về được một thời gian đến năm 2001, bà N2 vào thành phố Hồ Chí Minh sống với con riêng. Ông đã nhiều lần bảo bà N2 về nhà để tuổi già sớm tối có nhau nhưng bà N2 không

đồng ý. Giữa ông và bà N2 thường xảy ra mâu thuẫn, tình cảm không thể hàn gắn được nên ông yêu cầu được ly hôn bà N2.

Về con chung: không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn bà Huỳnh Thị N2 trình bày:

Bà và ông Đinh Chí N1 sống chung với nhau từ năm 1986 nhưng không đăng ký kết hôn. Ông bà vẫn sống bình thường, không có mâu thuẫn gì lớn nên bà không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của ông N1.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà thống nhất như lời trình bày của ông N1.

Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 01/2017/HNGĐ-ST ngày 07/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện VT đã xử:

- Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Đinh Chí N1 với bà Huỳnh Thị N2.
- Về con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: Không yêu cầu, Tòa không xét.

Ngoài ra Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm còn quyết định án phí hôn nhân sơ thẩm và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 19.12.2017 bị đơn bà Huỳnh Thị N2 kháng cáo yêu cầu công nhận hôn nhân giữa bà và ông Đinh Chí N1 là hôn nhân thực tế vì ông bà chung sống như vợ chồng từ năm 1986 đồng thời bác đơn xin ly hôn của ông Đinh Chí N1 vì tình cảm vợ chồng vẫn còn và hiện nay ông N1 đang mắc bệnh hiểm nghèo (bệnh tim).

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị bác kháng cáo của bà Huỳnh Thị N2; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Huỳnh Thị N2 kháng cáo yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân thực tế giữa bà và ông Đinh Chí N1 vì ông bà chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986 cho đến nay và yêu cầu bác đơn xin ly hôn của ông N1 vì tình cảm vợ chồng vẫn còn. Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông N1 và bà N2 chung sống với nhau như vợ chồng kể từ tháng 4.1988 nhưng không đăng ký kết hôn điều này đã được Ban thôn M6 xác nhận ngày 19.9.2017 theo Đơn xin xác nhận về việc sống chung như vợ chồng của ông Đinh Chí N1 đề ngày 18.9.2017 và Biên bản xác minh ngày 09.11.2017 của Tòa án nhân dân huyện VT về thời gian sống chung giữa ông N1, bà N2. Bà N2 cho rằng bà và ông N1 sống chung từ năm 1986 nhưng ông N1 không công nhận, bà cũng không có chứng cứ để chứng minh cho lời khai của bà nên Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ quy định tại điểm b khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 9/6/2000 của Quốc Hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 tuyên bố không công nhận vợ

chồng giữa bà và ông N1 là đúng pháp luật vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị N2.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà N2 là hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thị N2; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Đinh Chí N1 với bà Huỳnh Thị N2.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà N2 không phải chịu được miễn nộp theo hộ nghèo.

3. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Tuấn Anh